

Số: 324/2020/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 08 tháng 07 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 289/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 06 năm 2020 về việc “Ly hôn” giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Chị Chủ Thị Hồng N sinh năm: 1983

Trú tại: Số B ngách C T, phường T, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

* **Bị đơn:** Anh Nguyễn Hữu H sinh năm: 1981

Trú tại: Tổ Y, phường P, quận Long Biên, Hà Nội.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 211, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2020;

XÉT THẤY

Chị Chủ Thị Hồng N và anh Nguyễn Hữu H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 18/01/2018 (Giấy chứng nhận kết hôn số 09/2018) tại Ủy ban nhân dân phường Phúc Lợi, quận Long Biên, Hà Nội. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của anh chị được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30/06/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Chủ Thị Hồng N và anh Nguyễn Hữu H .

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1, Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Hương G; sinh ngày: 07/08/2018. Anh chị cùng thống nhất thỏa thuận để chị N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Hương G, sinh ngày: 07/08/2018. Anh H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 1.500.000 (một triệu năm trăm ngàn) đồng/tháng, kể từ tháng 7/2020 cho đến khi con chung tròn 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Hữu H có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

2, Về tài sản chung:

+ Động sản: Anh chị đã giải quyết xong, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

+ Bất động sản: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

3, Về công nợ chung: Anh chị không nợ ai, không ai nợ anh chị, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

4, Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Chủ Thị Hồng N tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn, 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên, Hà Nội – theo biên lai số 0016302 ngày 02 tháng 06 năm 2020.

III. Hiệu lực của quyết định: Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSDN quận Long Biên;
- UBND phường Phúc Đồng;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Hồng Hạnh